

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 10-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi.

Ông Chu Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023, Thông báo về việc chuyển ngày xét xử vụ án số 09/TB-TA ngày 28-3-2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Kim D (tên gọi khác: Không); sinh ngày 20 tháng 6 năm 1985 tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Tổ dân phố x, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; nơi tạm trú: Ngõ c, đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc H (đã chết) và bà Phạm Thị P; chồng: Nguyễn Văn S; con: có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-10-2022 đến ngày 10-11-2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Không); sinh ngày 20 tháng 7 năm 1989 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Tổ a, khối b, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc L và bà Nguyễn Thị H; chồng: Đinh Văn T; con: Có 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ

luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-10-2022 đến ngày 17-11-2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay; có mặt.

3. Nông Chiến K (tên gọi khác: Không); sinh ngày 12 tháng 9 năm 1984 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Tổ d, khối e, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn Kh (đã chết) và bà Hoàng Thị T; vợ: Trần Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; là Đảng viên sinh hoạt tại chi bộ khối e thuộc Đảng bộ thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 07-11-2022; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-10-2022 đến ngày 10-11-2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Kim D móc nối với Nông Chiến K và Nguyễn Thị L để K và L ghi số đề rồi chuyển số đề cho D trước 18 giờ 00 phút hằng ngày. Các bị cáo thống nhất căn cứ vào kết quả mở thưởng của Xổ số kiến thiết Miền Bắc hằng ngày để xác định số đề trúng thưởng hay không trúng thưởng. Nếu người chơi đề trúng thưởng thì Nguyễn Kim D sẽ thanh toán số tiền trúng thưởng cho Nông Chiến K, Nguyễn Thị L để K và L trả thưởng cho người chơi đề trúng thưởng. Nếu người chơi số đề không trúng thưởng thì người chơi bị thua số tiền đã bỏ ra mua số đề. Người chơi số đề chơi với các hình thức như “Đề”: Người chơi chọn mua cặp số từ 00 đến 99. Nếu cặp số đã mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng, nếu không trùng thì không trúng thưởng. Số trúng thưởng được trả thưởng gấp 70 lần số tiền người chơi số đề đã bỏ ra mua số đề. “Giải nhất”: Người chơi chọn mua cặp số từ 00 đến 99. Nếu cặp số đã mua trùng với 02 số cuối của giải nhất thì người chơi trúng thưởng, nếu không trùng thì không trúng thưởng. Số trúng thưởng được trả thưởng gấp 70 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua số đề. “Ba số”: Người chơi số đề chọn mua cặp số từ 000 đến 999. Nếu cặp số đã mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng, nếu không trùng thì không trúng thưởng. Số trúng thưởng được trả thưởng gấp 400 lần số tiền người chơi số đề đã bỏ ra mua số đề. “Lô”: Người chơi chọn mua cặp số từ số 00 đến số 99. Nếu cặp số đã mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt đến giải bảy thì người chơi trúng thưởng, nếu không trùng thì không trúng thưởng. Số trúng thưởng được trả thưởng gấp 80 lần/01 điểm. “Lô xiên”: Gồm có các loại như “xiên 2”, “xiên 3”, người chơi chọn mua 02 cặp số bất kỳ đối với loại “xiên 2”, 03 cặp số bất kỳ đối với loại “xiên 3” từ số 00 đến số 99. Nếu cặp số đã mua trùng với 02 cặp số đối với xiên 2, 03 cặp số đối với xiên 3 của 02 số cuối của giải đặc biệt đến giải bảy thì người chơi trúng thưởng, nếu không trùng thì không trúng thưởng. Số trúng

thường được trả thưởng gấp 10 lần/01 điểm đôi với xiên 2, 40 lần/01 điểm đôi với xiên 3.

Khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 29-10-2022, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Nông Chiến K đang có hành vi tổng hợp việc ghi số đề tại nhà thuộc tổ d, khối e, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Thu giữ 01 tờ giấy thể hiện việc ghi số lô, số đề như sau:

Đề: $5.145 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 3.755.850 \text{ đồng}$.

Lô: $420 \text{ điểm} \times 21.800 \text{ đồng/điểm} = 9.156.000 \text{ đồng}$.

Lô xiên: $100 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 73.000 \text{ đồng}$.

Ba càng: $910 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 664.300 \text{ đồng}$.

Giải nhất: $1.185 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 865.050 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền ghi số đề là 14.514.200 đồng.

K khai nhận toàn bộ số lô, số đề ghi được đã chuyển cho Nguyễn Kim D. Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 29-10-2022, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành bắt giữ Nguyễn Kim D và thu giữ toàn bộ tờ phôi do Nông Chiến K chuyển cho D. Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 29-10-2022, Nguyễn Thị L đến Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tự thú về hành vi phạm tội và giao nộp 01 tờ giấy trắng có nội dung “Lô 29 x 100; 07 x 50”.

Ngày 29-10-2022, số tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:

Đối với Nông Chiến K: Đề, ba số, lô xiên, giải nhất ghi cho khách với giá 730 đồng/điểm, chuyển cho D với giá 715 đồng/điểm, hưởng lợi 15 đồng/điểm; số lô ghi cho khách với giá 21.800 đồng/điểm, chuyển cho D với giá 21.650 đồng/điểm, hưởng lợi 150 đồng/điểm. Do hành vi đánh bạc của Nông Chiến K bị ngăn chặn, phát hiện trước khi mở thưởng, nên số tiền đánh bạc như sau:

Đề: $5145 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 3.755.850 \text{ đồng}$

Lô: $420 \text{ điểm} \times 21.800 \text{ đồng/điểm} = 9.156.000 \text{ đồng}$

Lô xiên: $100 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 73.000 \text{ đồng}$

Ba càng: $910 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 664.300 \text{ đồng}$

Giải nhất: $1185 \text{ điểm} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 865.050 \text{ đồng}$

Tổng số tiền đánh bạc: 14.514.200 đồng (mười bốn triệu năm trăm mười bốn nghìn hai trăm đồng).

Đối với Nguyễn Thị L: Chỉ nhận ghi số lô cho khách với giá 22.500 đồng/điểm, chuyển cho D với giá 21.800 đồng/điểm, hưởng lợi 700 đồng/điểm. Do Nguyễn Thị L đến tự thú sau giờ mở thưởng nên số tiền đánh bạc như sau:

Lô: $150 \text{ điểm} \times 22.500 \text{ đồng/điểm} = 3.375.000 \text{ đồng}$.

Trúng thưởng:

Lô 29 x 100 điểm, trúng thưởng 01 lần = $100 \text{ điểm} \times 80.000 \text{ đ/điểm} = 8.000.000 \text{ đồng}$;

Lô 07 x 50 điểm, trúng thưởng 01 lần = 50 điểm x 80.000đ/điểm = 4.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc: 15.375.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Kim D:

Số đề do Nông Chiến K và Nguyễn Thị L chuyển cho:

Đề: 5145 điểm x 715đ/điểm = 3.678.675 đồng

Lô: 150 điểm x 21.800đ/điểm = 3.270.000 đồng; 420 điểm x 21.650đ/điểm = 9.093.000 đồng.

Lô xiên: 100 điểm x 715đ/điểm = 71.500 đồng

Ba càng: 910 điểm x 715đ/điểm = 650.650 đồng

Giải nhất: 1185 điểm x 715đ/điểm = 847.275 đồng

Tổng cộng: 17.611.100 đồng

- Số đề trúng thưởng:

Đề: 80 điểm x 70.000 đồng/điểm = 5.600.000 đồng

Lô: 420 điểm x 80.000 đồng/điểm = 33.600.000 đồng.

Tổng số tiền trúng thưởng: 39.200.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc: 56.811.100 đồng (năm mươi sáu triệu tám trăm mười một nghìn một trăm đồng).

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nông Chiến K số tiền 4.686.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Kim D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 (một) Căn cước công dân. Toàn bộ các tờ giấy, tờ phôi ghi số đề được lưu vào hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận giám định số 31/KL-KTHS ngày 30-11-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền 4.686.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 16-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim D về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L, Nông Chiến K về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim D phạm tội Tổ chức đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Thị L, Nông Chiến K phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị:

Áp dụng dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015

đối với bị cáo Nguyễn Kim D. Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim D từ 02 năm đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Nông Chiến K. Áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị L. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Xử phạt bị cáo Nông Chiến K từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Kim D số tiền 20.000.000 đồng. Phạt tiền bị cáo Nông Chiến K số tiền 10.000.000 đồng. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 4.686.000 đồng do bị cáo Nông Chiến K dùng đánh bạc. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Kim D do không liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu số tiền các bị cáo dùng đánh bạc như sau: Truy thu bị cáo Nguyễn Kim D số tiền 39.200.000 đồng, bị cáo Nông Chiến K số tiền 9.828.200 đồng, bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 3.375.000 đồng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Kim D thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng tội danh, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, không oan. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Kim D có nơi thường trú tại tổ dân phố x, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai nhưng bị cáo có nguyện vọng được giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo đang sinh sống tại ngõ c, đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với diễn biến hành vi phạm tội, tài liệu, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận ngày 29-10-2022, bị cáo Nguyễn Kim D là người thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền đánh bạc là 56.811.100 đồng; bị cáo Nông Chiến K đánh bạc với tổng số tiền là 14.514.200 đồng, bị cáo Nguyễn Thị L đánh bạc với tổng số tiền là 15.375.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Kim D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Kim D phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Kim D thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nông Chiến K và Nguyễn Thị L thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Kim D đã thành khẩn khai báo, bị cáo tham gia ủng hộ, đóng góp chương trình “Chung sức vì nhân đạo, vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau”, có Thư cảm ơn của Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nông Chiến K đã thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị L đã thành khẩn khai báo, bị cáo ra tự thú về hành vi phạm tội và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên đều được coi là có nhân thân tốt.

[7] Về tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng đồng phạm: Các bị cáo phạm tội đồng phạm nhưng là đồng phạm giản

đơn. Bị cáo Nguyễn Kim D có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L đều là người giúp sức cho bị cáo Nguyễn Kim D. Tuy nhiên, bị cáo Nông Chiến K tham gia tích cực hơn và có ít tình tiết giảm nhẹ hơn so với bị cáo Nguyễn Thị L. Do đó, bị cáo Nguyễn Kim D phải chịu trách nhiệm cao hơn so với các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L. Bị cáo Nông Chiến K phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Nguyễn Thị L.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật hình sự. Nên không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều nhận thức được phải dùng tiền để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Đối với người chơi số đề: Do cơ quan điều tra không xác định được người chơi số đề đã chơi số đề với các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 4.686.000 đồng thu giữ của bị cáo Nông Chiến K do bị cáo dùng đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 (một) Căn cước công dân thu giữ của bị cáo Nguyễn Kim D nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim D.

Đối với số tiền các bị cáo dùng đánh bạc:

Bị cáo Nông Chiến K đánh bạc với tổng số tiền 14.514.200 đồng. Bị cáo chưa chuyển số tiền này cho bị cáo Nguyễn Kim D và bị cáo đã bị thu giữ số tiền đánh bạc là 4.686.000 đồng. Do đó, bị cáo bị truy thu số tiền đánh bạc là 9.828.200 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị L ghi số đề tương đương số tiền 3.375.000 đồng và chưa chuyển số tiền này cho bị cáo Nguyễn Kim D. Do đó, bị cáo bị truy thu số tiền đánh bạc là 3.375.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Kim D chưa nhận được số tiền từ việc ghi số đề của các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L. Tuy nhiên, bị cáo là người phải trả thưởng đối với số đề trúng thưởng tương đương với số tiền 39.200.000 đồng. Do đó, bị cáo bị truy thu số tiền dùng đánh bạc là 39.200.000 đồng.

Số tiền truy thu của các bị cáo được nộp vào ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Kim D.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nông Chiến K.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị L.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim D phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Nông Chiến K, Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim D 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Xử phạt bị cáo Nông Chiến K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh

Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Kim D số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Nông Chiến K số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có số Imei 865222046538199. 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Kim D.

Tịch thu số tiền 4.686.000 đồng (bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng) do bị cáo Nông Chiến K dùng để đánh bạc.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-2-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

Truy thu số tiền các bị cáo dùng đánh bạc như sau:

Truy thu bị cáo Nông Chiến K số tiền 9.828.200 đồng (chín triệu tám trăm hai mươi tám nghìn hai trăm đồng).

Truy thu bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 3.375.000 đồng (ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Truy thu bị cáo Nguyễn Kim D số tiền 39.200.000 đồng (ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Kim D, Nguyễn Thị L và Nông Chiến K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Nghiệp